

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/HSST
Ngày 29-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Huệ
2. Ông Trần Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019//TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Thanh T, sinh ngày 11-10-1982, tại: xã H, huyện H, tỉnh Thái B.

Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Thái B; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân T và bà Trần Thị M; có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2000 bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 23-8-2000 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ra quyết định đình chỉ vụ án số 01 đối với Đinh Thanh T (lý do miễn trách nhiệm hình sự do T là người chưa thành niên phạm tội); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01-02-2019, đến ngày 04-02-2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Khu B, thị trấn H, huyện H, tỉnh T; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Khu L, thị trấn H, huyện H, tỉnh T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 01-02-2019, tại đoạn đường 39A thuộc địa phận khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh T, tổ công tác Công huyện Hưng Hà phát hiện bắt quả tang bị cáo Đinh Thanh T có hành vi cất giấu tại lòng bàn tay trái 01 gói giấy tráng kim màu trắng. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì bị cáo T đã thả gói giấy tráng kim màu trắng xuống đất ngay cạnh chân bị cáo T đứng. Tổ công tác yêu cầu bị cáo T nhặt lên và tiến hành kiểm tra bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục, bị cáo T khai nhận đó là ma túy (Hêrôin), mua của một người thanh niên không biết tên tuổi, địa chỉ ở thị trấn H, huyện H, tỉnh T với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng vì bản thân nghiện ma túy. Quá trình bắt, tổ công tác Công huyện Hưng Hà đã quản lý và niêm phong 01 gói giấy tráng kim màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục thu của bị cáo T trước sự chứng kiến của anh Hoàng Văn D và anh Nguyễn Văn D. Ngoài ra, còn thu giữ, quản lý 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu trắng, cảm ứng đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philips vỏ màu xanh, bàn phím bấm, đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Mikado được dán nhãn Dream biển kiểm soát 36N2-7199. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Thanh T, không thu giữ tài sản đồ vật gì.

Bản kết luận giám định số 29/KLGD - PC09 ngày 02-02-2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Đinh Thanh T là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,1486 gam (Không phải một nghìn bốn trăm tám mươi sáu gam). *Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*

Bản cáo trạng số 40/CT-VKSHH ngày 08-5-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Đinh Thanh T ra trước Toà án nhân dân huyện Hưng Hà để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đinh Thanh T như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Thanh T từ 01 năm đến 03 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt

tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01-02-2019; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu huỷ toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Đinh Thanh T là vật chứng của vụ án, sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 29/KLGD-PC09 ngày 02-02-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Trả lại cho bị cáo Đinh Thanh T 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, vỏ màu trắng, mặt màu đen, màn hình bị vỡ, đã cũ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips, vỏ màu xanh, bàn phím bấm, đã cũ. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thanh T khai nhận: Do mắc nghiện ma túy nên vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 01-02-2019, tại khu vực thị trấn H, huyện H, tỉnh T, bị cáo gặp và mua 01 gói ma túy (Hêrôin) của một người thanh niên không biết tên tuổi, địa chỉ với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đi về khu A, thị trấn H thì bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo nhận thấy hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt vì hiện nay bị cáo đang điều trị HIV, sức khỏe yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo Đinh Thanh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 11 giờ 45 phút ngày 01-02-2019; biên bản quản lý và niêm phong đồ vật tài liệu do Công an huyện Hưng Hà lập hồi 13 giờ 25 phút ngày 01-02-2019; bản kết luận giám định số 29/KLGD -

PC09 ngày 02-02-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của những người làm chứng: anh Hoàng Văn D và anh Nguyễn Văn D. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 10 phút ngày 01-0-2019, tại đoạn đường 39A, thuộc địa phận khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh T, bị cáo Đinh Thanh T có hành vi tàng trữ 0,1486 gam ma túy, loại Heroine (Hêrôin), mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Đinh Thanh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo Đinh Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác; bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, song bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng... trái phép chất ma túy nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội nghiêm trọng do cố ý,

do đó cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo đang điều trị HIV, sức khỏe yếu nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, điều đó thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà quản lý của bị cáo Đinh Thanh T, sau khi giám định, số còn lại được niêm phong trong phong bì số 29KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà còn quản lý của bị cáo Đinh Thanh T một số tài sản gồm: 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, vỏ màu trắng, mặt màu đen, màn hình bị vỡ, đã cũ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips, vỏ màu xanh, bàn phím bấm, đã cũ. Quá trình điều tra xác định đây là những tài sản thuộc quyền sử dụng hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo; đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Mikado được dán nhãn Dream biển kiểm soát 36N2-7199 mà bị cáo T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên tách ra tiếp tục xác minh làm rõ để sẽ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Căn cứ vào lời khai của bị cáo Đinh Thanh T, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho bị cáo T nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo Đinh Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Thanh T 01 (một) năm, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01-02-2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu huỷ 0,1251 gam (Không phẩy một nghìn hai trăm năm mươi một gam) mẫu thu của Đinh Thanh T gửi giám định và toàn bộ bao gói

trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 29/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

3.2. Trả lại cho bị cáo Đinh Thanh T 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, vỏ màu trắng, mặt màu đen, màn hình bị vỡ, đã cũ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips, vỏ màu xanh, bàn phím bấm, đã cũ.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09-5-2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Thanh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Chuyên